

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/DS-ST
Ngày: 10-8-2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Nguyễn Văn Lạc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2023/TLST-DS ngày 24/5/2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-DS ngày 06/7/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ: 2 N, phường V, Quận C, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ma Khánh C - Nhân viên Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh T (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/6/2023)

- Bị đơn: Ông Văn Ngọc C1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/9/2022 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, ông Văn Ngọc C1 có ký với Ngân hàng TMCP S1 (gọi tắt là Ngân hàng) Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng. Căn cứ thu

nhập của ông C1, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức là 30.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông C1 đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 420.743.100 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông C1 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 403.070.000 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 21 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng của Ngân Hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông C1 vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông C1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22/07/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông C1 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tính đến ngày 17/8/2022 ông C1 còn nợ các khoản nợ sau: Nợ gốc 25.447.144 đồng và lãi quá hạn 860.106 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông C1, yêu cầu ông C1 có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông C1 trả nợ, tuy nhiên ông C1 vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu ông C1 trả số tiền 26.307.250 đồng và lãi phát sinh từ ngày 18/8/2022 đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông C1 trả 25.447.144 đồng nợ gốc, 12.703.104 đồng tiền lãi tính đến ngày 10/8/2023 và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/8/2023 đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định nhưng ông Văn Ngọc C1 không đến Tòa án để trình bày ý kiến, tại phiên tòa ông C1 vắng mặt lần thứ hai không lý do.

Kiểm sát viên phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tất cả đều chấp hành theo quy định, riêng ông Văn Ngọc C1 chưa chấp hành đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Theo lời trình bày của nguyên đơn thì vào ngày 25/10/2019, ông Văn Ngọc C1 có ký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng. Căn cứ thu nhập của ông C1, N đã đồng ý cấp thẻ tín dụng và hạn mức là 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông C1 đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 420.743.100 đồng; ông C1 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền

403.070.000 đồng. Đến hạn thanh toán theo thỏa thuận nhưng ông C1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và có thông báo đến ông C1 nhưng ông C1 không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Ông C1 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông C1 vắng mặt không lý do, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không thể hiện ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích của ông. Căn cứ “Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/10/2019” thể hiện nội dung thỏa thuận hạn mức tín dụng, thông tin cấp thẻ tín dụng và có chữ ký, họ tên của ông Văn Ngọc C1 trong giấy đề nghị kèm hợp đồng như lời trình bày của nguyên đơn. Do đó, ông C1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng nên xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết 326, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 24/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng thụ lý vụ án do Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đến để giải quyết theo Quyết định chuyển hồ sơ vụ án dân sự số 18/2023/QĐST-DS ngày 06/3/2023. Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn ông Văn Ngọc C1 có nơi cư trú tại ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên xác định là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần 2 không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không ai yêu cầu áp dụng thời hiệu nên không đề cập.

[4] Về nội dung khởi kiện:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông Văn Ngọc C1 không thể hiện ý kiến nên căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết.

[4.2] Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/10/2019 thể hiện Ngân hàng TMCP S cấp thẻ tín dụng cho ông Văn Ngọc C1 với số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông C1 đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 420.743.100 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông C1 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 403.070.000 đồng nên còn thiếu số tiền gốc

25.447.144 đồng. Ông C1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên phải trả số tiền vay gốc là 25.447.144 đồng.

[4.3] Về tiền lãi: Căn cứ Điều 23 Bản Điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng của Ngân hàng thì lãi suất thẻ tín dụng trong hạn tại thời điểm ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng của ông C1 là 2,4%/tháng và thay đổi vào ngày 08/8/2022 là 2,6%/tháng, lãi suất quá hạn là 3,9%/tháng. Nên lãi quá hạn ông C1 phải trả tính từ ngày 22/7/2022 đến nay là 12.703.104 đồng.

[4.4] Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về số tiền vay gốc 25.447.144 đồng và 12.703.104 đồng tiền lãi. Chấp nhận lời đề nghị của Viện kiểm sát. Đồng thời ông C1 phải có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi của số tiền vay gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/10/2019.

[5] Về án phí: Do Ngân hàng được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Văn Ngọc C1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với mức 5% tính trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự,

Căn cứ Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng,

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Văn Ngọc C1.

Buộc ông Văn Ngọc C1 phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 38.150.248 đồng. Trong đó 25.447.144 đồng tiền vay gốc và 12.703.104 đồng tiền lãi.

Kể từ ngày xét xử sơ thẩm ông Văn Ngọc C1 còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tiền lãi của số tiền vay gốc 25.447.144 đồng đến khi thanh toán hết số nợ trên theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/10/2019.

Về án phí: Buộc ông Văn Ngọc C1 phải chịu 1.908.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

H lại cho Ngân hàng TMCP S 657.681 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/12/2022 theo biên lai thu số AA/2022/0912223.

Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The